

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *41* /2023/QĐ-UBND

Lào Cai, ngày *12* tháng *12* năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi và bãi bỏ một số nội dung của Quyết định số 66/2014/QĐ-UBND ngày 14/11/2014 của UBND tỉnh Lào Cai ban hành Quy định một số nội dung quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Lào Cai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình 546/TTr-STNMT ngày 30 tháng 11 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi một số điều của Quy định một số nội dung về quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Lào Cai ban hành kèm theo Quyết định số 66/2014/QĐ-UBND ngày 14/11/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai như sau:

1. Sửa đổi tên Điều 12 và khoản 2 Điều 12 như sau:

“Điều 12. Phòng, chống sạt lở bãi sông, quản lý, cập nhật danh mục hồ, ao, đầm không được san lấp.

...2. Quản lý, cập nhật danh mục hồ, ao, đầm không được san lấp

Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân cấp huyện tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý, cập nhật danh mục hồ, ao, đầm không được san lấp trên địa bàn tỉnh đề phòng, chống ngập, úng và bảo vệ nguồn nước.”

2. Sửa đổi điểm b khoản 2 Điều 13 như sau:

“b) Thực hiện việc cảnh báo, cung cấp và bảo đảm thông tin, số liệu phục vụ phòng, chống lũ, lụt, hạn hán và các tác hại khác do nước gây ra theo quy định của pháp luật về tài nguyên nước, pháp luật về phòng, chống thiên tai”

3. Sửa đổi ý thứ sáu thuộc điểm a khoản 2 Điều 20 như sau:

“- Xây dựng cơ sở dữ liệu, quản lý, lưu trữ thông tin, dữ liệu về tài nguyên nước, quản lý và vận hành hệ thống giám sát hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước tỉnh Lào Cai. Cập nhật thông tin giấy phép tài nguyên nước vào cơ sở dữ liệu về thông tin giấy phép tài nguyên nước dùng chung của trung ương và địa phương.

4. Sửa đổi điểm a khoản 1 Điều 21 như sau:

“a) Chủ trì, phối hợp với sở, ban, ngành và đơn vị có liên quan xây dựng và tổ chức thực hiện quy định về khai thác và bảo vệ các công trình thủy lợi theo quy định của Luật Thủy lợi;”.

5. Sửa đổi khoản 4, khoản 5 và khoản 6 Điều 21 như sau:

“4. Sở Giáo dục và Đào tạo:

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng kế hoạch lồng ghép, đưa vào chương trình giáo dục, đào tạo các cấp các nội dung liên quan đến pháp luật về bảo vệ tài nguyên nước, nâng cao nhận thức của giáo viên, học sinh, sinh viên về bảo vệ và sử dụng tiết kiệm nguồn nước.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ lĩnh vực tài nguyên nước theo quy định của pháp luật.

6. Sở Tài chính:

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ lĩnh vực tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Lào Cai theo quy định của pháp luật.”

6. Sửa đổi khoản 7 Điều 23 như sau:

“7. Thực hiện điều tra, thống kê, tổng hợp, phân loại giếng phải trám lấp; kiểm tra việc thực hiện trình tự, thủ tục, yêu cầu kỹ thuật trong việc trám lấp giếng. Các giếng phải trám lấp, trách nhiệm, kỹ thuật trám lấp giếng được quy định tại Thông tư số 72/2017/TT-BTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về việc xử lý, trám lấp giếng không sử dụng”.

7. Sửa đổi khoản 1 và khoản 2 Điều 24 như sau:

“1. Ủy ban nhân dân cấp huyện và các Sở: Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Xây dựng và các sở, ban, ngành liên quan trong phạm vi nhiệm vụ quyền hạn có trách nhiệm lập báo cáo hàng năm tình hình sử dụng tài nguyên nước của ngành, đơn vị, địa phương và gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 10 tháng 01 của năm tiếp theo.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổng hợp, lập báo cáo tình hình sử dụng nước của tỉnh, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định để tổng hợp, theo dõi.”

7. Sửa đổi khoản 3 Điều 26 như sau:

“3. Tổ chức, cá nhân có các hành vi vi phạm trong lĩnh vực tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh phải bị xử phạt hành chính, xử lý kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự và bồi thường thiệt hại gây ra theo các quy định pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước.”

Điều 2. Thay thế một số từ ngữ và bãi bỏ một số nội dung tại Quyết định số 66/2014/QĐ-UBND ngày 14/11/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai như sau:

1. Thay thế cụm từ “UBND các huyện, thành phố” bằng cụm từ “UBND các huyện, thị xã, thành phố” tại Điều 3 Quyết định số 66/2014/QĐ-UBND ngày 14/11/2014 của UBND tỉnh Lào Cai.

2. Thay thế cụm từ tại các Điều, khoản, điểm trong Quy định một số nội dung quản lý tài nguyên nước ban hành kèm theo Quyết định số 66/2014/QĐ-UBND ngày 14/11/2014 của UBND tỉnh Lào Cai như sau:

a) Thay thế cụm từ “khai thác, sử dụng tài nguyên nước, (và) xả nước thải vào nguồn nước” và cụm từ “khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả thải vào nguồn nước” thành cụm từ “khai thác, sử dụng tài nguyên nước” tại khoản 1 Điều 1, khoản 2 Điều 2, tên Điều 6, tên khoản 1 Điều 6, điểm b, khoản 1 Điều 6, khoản 2 Điều 6, điểm a, khoản 3 Điều 11, khoản 2 Điều 22, khoản 4 Điều 23.

b) Thay thế cụm từ “Công ty TNHH một thành viên kinh doanh nước sạch Lào Cai” thành “Công ty Cổ phần cấp nước tỉnh Lào Cai” tại khoản 12, Điều 21.

c) Thay thế “Trung tâm dự báo khí tượng thủy văn Lào Cai” thành “Đài Khí tượng thủy văn tỉnh Lào Cai” tại điểm a khoản 3 Điều 11; khoản 13 Điều 21.

d) Thay thế cụm từ “Ủy ban nhân dân (UBND) huyện” hoặc “Ủy ban nhân (các) huyện (,thành phố)” thành cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp huyện” tại khoản 1 Điều 2, khoản 1 Điều 11, điểm c khoản 3 Điều 11, khoản 2 Điều 12, điểm d, điểm đ, khoản 2 Điều 14, điểm d khoản 2 Điều 20, khoản 10 và khoản 11 Điều 21, tên Điều 22, khoản 1 và khoản 8 Điều 22, khoản 1, khoản 4 và khoản 9 Điều 23, khoản 1 Điều 24.

đ) Thay thế cụm từ “Ủy ban nhân dân huyện, xã” thành cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã” tại khoản 2 Điều 27.

e) Thay thế cụm từ “Ủy ban nhân dân xã” thành cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp xã” tại khoản 1 Điều 2, điểm đ khoản 2 Điều 14, khoản 1 và khoản 4 Điều 22, tên Điều 23.

3. Bãi bỏ các Điều: Điều 8, Điều 9, Mục 4. Khai thác sử dụng tài nguyên nước gồm các Điều: Điều 15, Điều 16, Điều 17, Điều 18, Điều 19 trong Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 66/2014/QĐ-UBND ngày 14/11/2014 của UBND tỉnh Lào Cai.

Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2024./

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- TT.TU, HĐND, Đoàn ĐBQH, UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Như Điều 3 QĐ;
- TT. UBND tỉnh;
- Báo Lào Cai, Đài PTTH tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công thông tin điện tử, Công báo tỉnh;
- Lưu VT, TNMT(2).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Quốc Khánh